

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2019, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 117/2019/TLST-DS ngày 28 tháng 5 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần Đ

Địa chỉ: Số 25, đường T, phường P, quận H, thành phố H;

*Đại diện theo pháp luật:* Lê Văn T, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị;

*Đại diện hợp pháp:*

1. Vũ Đình K, chức vụ: Phó Tổng Giám đốc; là người được ủy quyền khởi kiện và tham gia tố tụng theo Giấy ủy quyền số: 359/2018/UQ, ngày 27 tháng 4 năm 2016 của Chủ tịch Hội đồng quản trị;

2. Trần Quốc Huy, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ; là người được ủy quyền lại tham gia tố tụng theo Giấy ủy quyền số: 17996/2018 của Phó Tổng Giám đốc.

- *Bị đơn:* Trần Minh T

Địa chỉ: Số 140, ấp T, xã H, huyện P, tỉnh H.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Trần Văn B

2. Lê Thanh L

3. Trần Minh H

4. Trần Minh T1

Cùng địa chỉ: ấp T, xã H, huyện P, tỉnh H.

Bà Lê Thanh L được bị đơn và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ủy quyền tham gia tố tụng theo văn bản ngày 18 tháng 6 năm 2019, được

chứng thực ngày 20 tháng 6 năm 2019.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Ông Trần Minh T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ số tiền là: 115.454.684đ (một trăm mười lăm triệu bốn trăm năm mươi bốn nghìn sáu trăm tám mươi bốn đồng), trong đó: Nợ gốc là 65.913.596đ (sáu mươi lăm triệu chín trăm mười ba nghìn năm trăm chín mươi sáu đồng), nợ lãi trong hạn là 22.614.250đ (hai mươi hai triệu sáu trăm mười bốn nghìn hai trăm năm mươi đồng), nợ lãi quá hạn là 26.926.838đ (hai mươi sáu triệu chín trăm hai mươi sáu nghìn tám trăm ba mươi tám đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp ông Trần Minh T không trả được nợ hoặc trả nợ không đầy đủ, thì Ngân hàng thương mại cổ phần Đ được quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 40099/HĐTC-QSĐĐ-CN ngày 29 tháng 5 năm 2014, được ký kết giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Đ với Hộ ông Trần Văn B để đảm bảo thu hồi nợ.

- Về án phí: Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho ông Trần Minh T do thuộc diện hộ cận nghèo. Ngân hàng thương mại cổ phần Đ được nhận lại 3.173.000đ (ba triệu một trăm bảy mươi ba nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0020762 ngày 28 tháng 5 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.**

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Phụng Hiệp;
- Chi cục THADS huyện Phụng Hiệp;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Hồ Hữu Thắng**